

Số: 223/QĐ - TTYT

Tuy Hòa, ngày 12 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Hướng dẫn Quy trình tư vấn xét nghiệm HIV
tại Trung tâm Y tế thành phố Tuy Hòa

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ TUY HÒA

Căn cứ Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 12/12/2016 của UBND tỉnh Phú Yên, về việc thành lập Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BYT ngày 27/2/2015 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tư vấn phòng, chống HIV/AIDS tại cơ sở y tế.

Theo đề nghị của phòng Kế hoạch Nghiệp vụ, khoa KSBT, HIV/AIDS thuộc Trung tâm Y tế thành phố Tuy Hòa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành “Hướng dẫn Quy trình tư vấn xét nghiệm HIV tại Trung tâm Y tế thành phố Tuy Hòa”.

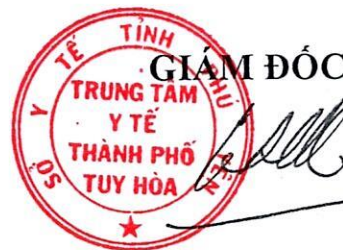
Điều 2. “Hướng dẫn Quy trình tư vấn xét nghiệm HIV tại Trung tâm Y tế thành phố Tuy Hòa” là tài liệu hướng dẫn được áp dụng trong công tác phòng, chống bệnh HIV/AIDS tại Trung tâm Y tế thành phố Tuy Hòa.

Điều 3. Các khoa, phòng và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- BGĐ TTYT;
- Lưu: VT.



Lê Huỳnh Linh

HƯỚNG DẪN

Quy trình tư vấn xét nghiệm HIV tại Trung tâm Y tế thành phố Tuy Hòa (Đính kèm Quyết định số 22/QĐ-TTYT ngày 12/6/2023 của TTYT TP)

Phần I

QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định nội dung, tổ chức hoạt động tư vấn phòng, chống HIV/AIDS, tư vấn trước và sau xét nghiệm HIV tại Trung tâm Y tế thành phố Tuy Hòa.

2. Giải thích từ ngữ

- *Giai đoạn cửa sổ* là khoảng thời gian mà cơ thể người đã mang HIV, nhưng chưa sinh ra đủ kháng thể để có phát hiện được bằng các xét nghiệm thông thường.

- *Kết quả xét nghiệm HIV không xác định* là việc chưa xác định được sự có mặt của kháng thể kháng HIV trong máu, có thể không nhiễm HIV hoặc đã nhiễm HIV ở giai đoạn cửa sổ.

- *Nhân viên tư vấn* là người đã được đào tạo về HIV/AIDS tại các cơ sở đào tạo y khoa hoặc đã được tập huấn về tư vấn phòng, chống HIV/AIDS tại cơ sở đào tạo liên tục theo quy định tại Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế (sau đây gọi tắt là Thông tư số 22/2013/TT-BYT).

3. Nguyên tắc chung

- Bảo đảm tính bí mật thông tin của người được tư vấn.

- Bảo đảm tư vấn theo đúng nội dung quy trình theo quy định của pháp luật.

- Việc thông báo kết quả xét nghiệm dương tính thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BYT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định hình thức, quy trình thông báo kết quả xét nghiệm HIV dương tính và tiếp cận thông tin người nhiễm HIV; Thông tư số 07/2023/TT-BYT ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn quy trình, phương pháp giám sát dịch tễ học HIV/AIDS và giám sát các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

- Bảo đảm giới thiệu chuyển gửi người có kết quả HIV dương tính đến dịch vụ chăm sóc, điều trị và dự phòng lây nhiễm HIV.

Phần II

NỘI DUNG TƯ VẤN PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS

4. Nội dung tư vấn về dự phòng trong phòng, chống HIV/AIDS

Nội dung tư vấn chung và tư vấn đối với một số đối tượng cụ thể về dự phòng trong phòng, chống HIV/AIDS thực hiện quy định tại Điều 5 và Điều 6 Thông tư số 06/2012/TT-BYT ngày 20 tháng 4 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về điều kiện thành lập và nội dung hoạt động đối với tổ chức tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS.

5. Nội dung tư vấn trước và sau xét nghiệm HIV

5.1. Tư vấn trước xét nghiệm:

- Giới thiệu, thảo luận lý do tư vấn, xét nghiệm HIV;
- Thảo luận các nguy cơ có khả năng lây nhiễm HIV;
- Trao đổi, giải thích về ý nghĩa và lợi ích của việc xét nghiệm HIV và biết kết quả xét nghiệm HIV.

5.2. Tư vấn sau xét nghiệm HIV:

a) Tư vấn cho người có kết quả xét nghiệm HIV âm tính:

- Giải thích kết quả xét nghiệm và ý nghĩa của giai đoạn cửa sổ;
- Hướng dẫn, trao đổi các biện pháp giảm nguy cơ lây nhiễm HIV;
- Tư vấn sự cần thiết tham gia các dịch vụ hỗ trợ về tinh thần, tâm lý, xã hội, chăm sóc y tế, dự phòng lây nhiễm HIV.

b) Tư vấn cho người có kết quả khẳng định HIV dương tính:

- Thông báo kết quả xét nghiệm HIV dương tính (Người thông báo kết quả là NVYT đã tư vấn trước xét nghiệm và đồng thời phối hợp với chuyên trách chương trình thực hiện tư vấn, hướng dẫn người nhiễm);
- Tư vấn hỗ trợ tinh thần, tâm lý;
- Hướng dẫn cách bộc lộ tình trạng nhiễm HIV với vợ, chồng, người có quan hệ tình dục hoặc sử dụng chung bơm kim tiêm với người được tư vấn và khuyến khích người được tư vấn giới thiệu các đối tượng này và con của người được tư vấn (nếu có) đến tư vấn và xét nghiệm HIV;
- Tư vấn về các biện pháp phòng lây nhiễm HIV cho người khác và trách nhiệm pháp lý đối với việc phòng lây nhiễm HIV cho người khác;
- Tư vấn về lợi ích và sự cần thiết tham gia dịch vụ chăm sóc, điều trị và dự phòng lây nhiễm HIV.

c) Đối với người có kết quả xét nghiệm HIV không xác định:

- Giải thích ý nghĩa của kết quả xét nghiệm;

- Đánh giá lại thời gian có nguy cơ phơi nhiễm HIV gần nhất của khách hàng và tư vấn việc cần thiết xét nghiệm lại HIV sau 14 ngày.

Phần III

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

6. Điều kiện tổ chức hoạt động tư vấn phòng, chống HIV/AIDS trong cơ sở y tế

- Điều kiện về nhân sự: có ít nhất 01 nhân viên tư vấn.

- Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị:

+ Bảo đảm kín đáo, thông thoáng và đủ ánh sáng. Trường hợp thực hiện tư vấn theo hình thức tư vấn nhóm thì phải bảo đảm đủ chỗ ngồi tương ứng với số người được tư vấn;

+ Có trang thiết bị tối thiểu cần thiết cho hoạt động tư vấn, gồm bàn làm việc, ghế ngồi và tài liệu truyền thông phục vụ cho việc tư vấn.

7. Hình thức tư vấn

7.1. Hình thức tư vấn gồm:

- Tư vấn nhóm;
- Tư vấn cặp vợ, chồng hoặc hai người có quan hệ tình dục với nhau;
- Tư vấn cá nhân.

7.2. Việc lựa chọn hình thức tư vấn tùy thuộc vào quy mô người bệnh, nhu cầu cụ thể của mỗi người bệnh. Không áp dụng tư vấn nhóm đối với tư vấn sau xét nghiệm HIV cho người bệnh có kết quả xét nghiệm HIV dương tính.

8. Quy trình tư vấn phòng, chống HIV/AIDS

8.1. Trường hợp đối tượng chủ động đề xuất:

- Được tư vấn về dự phòng trong phòng, chống HIV/AIDS: nhân viên y tế thực hiện tư vấn cho người bệnh theo quy định;

- Được xét nghiệm HIV: nhân viên y tế thực hiện tư vấn cho người bệnh, nếu nhân viên đó đáp ứng đủ điều kiện theo quy định (*người đã được đào tạo về HIV/AIDS tại các cơ sở đào tạo y khoa hoặc đã được tập huấn về tư vấn phòng, chống HIV/AIDS tại cơ sở đào tạo liên tục theo quy định tại Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế*); Trường hợp nhân viên y tế thực hiện tư vấn chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì phải giới thiệu đến nhân viên tư vấn đáp ứng đủ điều kiện.

8.2. Trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh, nhân viên y tế có trách nhiệm tư vấn hoặc giới thiệu đến nhân viên tư vấn để tư vấn thực hiện xét nghiệm HIV khi gặp các đối tượng sau:

- Người có hành vi nguy cơ cao;
- Người mắc bệnh lao;
- Người mắc các nhiễm trùng lây truyền qua đường tình dục;
- Người nhiễm vi rút viêm gan C;
- Phụ nữ mang thai;
- Con của người nhiễm HIV;
- Người phơi nhiễm với HIV;

- Người bệnh đã được khám lâm sàng và xét nghiệm cận lâm sàng nhưng không phát hiện được nguyên nhân gây bệnh hoặc có các triệu chứng lâm sàng nghi ngờ nhiễm HIV theo các quy định tại Quyết định số 5968/QĐ-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn điều trị và chăm sóc HIV/AIDS.

8.3. Sau khi tư vấn trước xét nghiệm HIV, nếu người được tư vấn đồng ý thực hiện xét nghiệm HIV thì hướng dẫn người được tư vấn:

- Ký đồng ý làm xét nghiệm HIV vào bệnh án nếu người được tư vấn là người bệnh đang được điều trị nội trú;
- Điền và ký phiếu xác nhận đồng ý xét nghiệm HIV theo mẫu quy định.

8.4. Đối với người dưới 16 tuổi hoặc mất năng lực hành vi dân sự: phải tư vấn cho cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của người đó (sau đây gọi là người đại diện hợp pháp), trường hợp người đại diện hợp pháp đồng ý làm xét nghiệm HIV thì hướng dẫn người đó ký giấy tờ theo quy định.

8.5. Trong quá trình tư vấn, nhân viên tư vấn có trách nhiệm giới thiệu người được tư vấn đến các dịch vụ chăm sóc, điều trị và dự phòng lây nhiễm HIV phù hợp với tình trạng thực tế của người được tư vấn:

a) Dịch vụ y tế: chẩn đoán, điều trị và điều trị dự phòng nhiễm trùng cơ hội, điều trị bằng thuốc kháng HIV; dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con; chẩn đoán và điều trị lao; các nhiễm trùng lây truyền qua đường tình dục; điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; chăm sóc sức khỏe sinh sản;

b) Các dịch vụ can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV và hỗ trợ xã hội khác.

Phần V**TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN****1. Khoa KSBT, HIV/AIDS**

- Giao Khoa KSBT, HIV/AIDS làm đầu mối trong tổ chức thực hiện công tác tư vấn xét nghiệm HIV tại Trung tâm Y tế thành phố Tuy Hòa;
- Phối hợp các khoa, phòng trong công tác tư vấn trước và sau xét nghiệm về dự phòng trong phòng, chống HIV/AIDS cho các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu tại đơn vị;
- Thực hiện giám sát quy trình tư vấn xét nghiệm theo quy định tại Hướng dẫn này.
- Giám sát công tác tư vấn xét nghiệm HIV tại đơn vị theo chỉ tiêu chương trình phòng chống HIV/AIDS, hỗ trợ tư vấn trong trường hợp cần thiết; giám sát công tác nhập phần mềm HIV INFO 4.0 tại đơn vị.
- Thực hiện đầy đủ chế độ thống kê báo cáo theo quy định cho Khoa phòng, chống HIV/AIDS – Trung tâm KSBT tỉnh Phú Yên đầu mối về thu thập số liệu báo cáo về phòng, chống HIV/AIDS.

2. Các khoa hệ điều trị

- Phối hợp khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS trong công tác tư vấn trước và sau xét nghiệm về dự phòng trong phòng, chống HIV/AIDS cho các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu tại Trung tâm Y tế thành phố Tuy Hòa;
- Nhập phần mềm quản lý người nhiễm HIV INFO 4.0 đúng quy định.
- Thực hiện đầy đủ chế độ thống kê báo cáo theo quy định cho khoa KSBT, HIV/AIDS đầu mối về thu thập số liệu báo cáo về phòng, chống HIV/AIDS.

3. Khoa CLS, CDHA

- Phối hợp khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS trong công tác tư vấn trước và sau xét nghiệm về dự phòng trong phòng, chống HIV/AIDS cho các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu tại Trung tâm Y tế thành phố Tuy Hòa;
- Nhập phần mềm quản lý người nhiễm HIV INFO 4.0 đúng quy định.
- Thực hiện đầy đủ chế độ thống kê báo cáo theo quy định cho khoa KSBT, HIV/AIDS đầu mối về thu thập số liệu báo cáo về phòng, chống HIV/AIDS.

PHỤ LỤC
PHIẾU XÁC NHẬN ĐỒNG Ý XÉT NGHIỆM HIV
(Ban hành theo Thông tư số 01/2015/TT-BYT ngày 27 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

SỞ Y TẾ PHÚ YÊN
TRUNG TÂM Y TẾ TP TUY HOÀ

PHIẾU XÁC NHẬN ĐỒNG Ý XÉT NGHIỆM HIV

Họ và tên người được tư vấn:

Số điện thoại (nếu có):

Số CMND (hoặc giấy tờ tùy thân nếu có):

Dân tộc:

Giới tính:

Năm sinh:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Nơi cư trú hiện tại (nếu khác nơi đăng ký hộ khẩu thường trú):

Nghề nghiệp:

Đối tượng:

Nguy cơ lây truyền HIV:

Sau khi được tư vấn đầy đủ, rõ ràng về nguy cơ lây nhiễm HIV và lợi ích của việc làm xét nghiệm HIV, tôi hoàn toàn đồng ý tự nguyện làm xét nghiệm HIV.

....., ngày..... tháng năm 20....

Đối tượng tư vấn

(Ký và ghi rõ họ tên, trường hợp người bảo hộ cần ghi rõ họ và tên người đại diện hợp pháp và nêu rõ mối quan hệ với người được xét nghiệm HIV)

Cán bộ y tế

(Ký và ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN GHI CHÉP PHỤ LỤC

1. Địa chỉ: Ghi đầy đủ thông tin: (số nhà; tổ, xóm, ấp; xã, phường, thị trấn; huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương).

2. Nơi cư trú:

Nơi thường trú là nơi công dân sinh sống thường xuyên, ổn định, không có thời hạn tại một chỗ ở nhất định và đã đăng ký thường trú.

Nơi tạm trú là nơi công dân sinh sống ngoài nơi đăng ký thường trú và đã đăng ký tạm trú.

3. Nghề nghiệp: Ghi mã số tương ứng như sau

STT	Nhóm nghề nghiệp	Mã số
1	Nhân viên cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm	1
2	Lái xe	2
3	Ngư dân	3
4	Người làm nông nghiệp	4
5	Công nhân	5
6	Cán bộ, chiến sỹ thuộc lực lượng vũ trang nhân dân	6
7	Công chức, viên chức, người lao động có hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật lao động	7
8	Học sinh, sinh viên	8
9	Trẻ em	9
10	Lao động tự do	10
11	Thất nghiệp	11
12	Phạm nhân	12

4. Đối tượng: Ghi theo mã số tương ứng như sau

STT	Đối tượng xét nghiệm	Mã số
1	Người nghiện chích ma túy	1
2	Phụ nữ bán dâm	2
3	Phụ nữ mang thai	3
4	Người hiến máu	4
5	Người bán máu	4.1
6	Người hiến máu tình nguyện	4.2
7	Người nhà cho máu	4.3
8	Người bệnh lao	5
9	Người mắc nhiễm trùng lây truyền qua đường tình dục	6
10	Thanh niên khám tuyển nghĩa vụ quân sự	7
11	Nam có quan hệ tình dục đồng giới	8
12	Các đối tượng khác	9

5. Hành vi nguy cơ: từ hành vi nguy cơ cao đến thấp.

STT	Hành vi nguy cơ lây nhiễm	Mã số
1	Tiêm chích ma túy	1
2	Quan hệ tình dục với người bán dâm hoặc người mua dâm (vì tiền hay ma túy)	2
3	Quan hệ tình dục đồng giới nam	3
4	Quan hệ tình dục với nhiều người (không vì tiền hay ma túy)	4
5	Nguy cơ khác của bản thân	5

6. Đường lây: Ghi theo mã số tương ứng như sau

STT	Đường lây truyền HIV	Mã số
1	Lây qua đường máu	1
1.1	Lây qua đường tiêm chích ma túy	1.1
1.2	Truyền máu	1.2
1.3	Tai nạn nghề nghiệp	1.3
2	Lây qua đường tình dục	2
2.1	Tình dục đồng giới	2.1
2.2	Tình dục khác giới	2.2
3	Mẹ truyền sang con	3
4	Không rõ	4

7. Kết quả xác minh hiện trạng cư trú (mã số):

STT	Hiện trạng xác minh nơi cư trú	Mã số
1	Hiện đang sinh sống tại địa phương	1
2	Chuyển đi nơi khác	2
3	Mất dấu	3
4	Địa chỉ thu thập không có tại địa phương	4

8. Hội chứng lâm sàng: Ghi theo mã số tương ứng như sau

STT	Triệu chứng lâm sàng	Mã số
1	Sốt kéo dài	1
2	Đau đầu và các biểu hiện thần kinh khác	2
3	Hạch to	3
4	Hội chứng hô hấp	4
5	Nuốt đau	5
6	Tiêu chảy mạn tính	6
7	Tổn thương da	7
8	Suy mòn	8
9	Thiếu máu	9
10	Chậm phát triển thể chất ở bệnh nhi	10

9. Nguyên nhân tử vong: Ghi theo mã số tương ứng như sau

STT	Nguyên nhân tử vong	Mã số
1	Giai đoạn cuối của AIDS	1
2	Do mắc bệnh khác	2
3	Sốc do sử dụng ma túy quá liều	3
4	Tự tử	4
5	Tai nạn	5
6	Khác (ghi rõ)	6
7	Không rõ	7